TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 125/2025/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà**

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Chu Thị Hà** và Ông **Nguyễn Anh Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Linh Chi** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội, số 51 phố L, phường H, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, đối với các Bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Đức Tr. Sinh năm: 1986. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. HKTT: Thôn A, xã Đ, huyện S, tỉnh T nay là xã T, tỉnh T. Nơi ở: Số 88 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội nay là phường C, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên cha: Nguyễn Trọng V, sinh năm 1960. Họ và tên mẹ: Lê Thị Kim L, sinh năm 1961. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tình trạng hôn nhân: Đã ly hôn. Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Danh chỉ bản số 1093 do PC11B (Long Biên) lập ngày 03/6/2025.

Tiền án tiền sự: Không

Nhân thân: 02 tiền án đã được xoá án tích

- Ngày 20/01/2021, Tòa án nhân dân quận T xử 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 14 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Xác minh thi hành án đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 20/01/2021. (đã được xóa án tích)
- Ngày 27/10/2021, Tòa án nhân dân quận B xử 16 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt bản án ngày 29/4/2021 của TAND thành phố Hà Nội thành 23 tháng tù. Xác minh thi hành án dân sự đã nộp 200.000 đồng vào ngày 23/6/2022; Ra trại ngày 08/02/2023. (đã được xóa án tích)

Tạm giữ: 28/05/2025; Tạm giam: 03/06/2025;

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Bị cáo: Trần Văn C. Sinh năm: 1996. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. HKTT: Xóm T, xã V, huyện T, tỉnh P nay là xã V, tỉnh P. Nơi ở: Số 88 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội nay là phường C, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 08/12. Họ và tên cha: Trần Quang V (Đã chết). Họ và tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1957. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Phan Thị T. Sinh năm: 1997.

Danh chỉ bản số 1094 do PC11B (Long Biên) lập ngày 03/6/2025.

Nhân thân: 01 tiền án đã được xoá án tích

- Ngày 26/3/2015, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ra trại ngày 01/9/2017; Xác minh thi hành án đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 26/3/2015 và 1.076.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm vào ngày 18/7/2026. Ngày 12/9/2022, C được miễn đối với phần truy nộp sung quỹ nhà nước số tiền 2.633.350 đồng. Thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 07 tháng 9 ngày(đã được xóa án tích)

Tiền án tiền sự: 01 tiền án, 0 tiền sự

- Ngày 17/6/2021, Tòa án nhân dân quận H xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ra trại ngày 26/12/2023; Xác minh thi hành án đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 09/8/2021 và 525.000 đồng án phí hình dân sự sơ thẩm vào ngày 24/02/2023. Bị cáo chưa thi hành khoản bồi thường số tiền 10.500.000 đồng (Chưa được xóa án tích)

Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Tạm giữ: 28/05/2025; Tạm giam: 03/06/2025;

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại**:

1. Anh **Nguyễn Văn T**. Sinh năm 1991. HKTT: Thôn Ngô X, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh **Vũ Anh T**. Sinh năm 2003. HKTT: Xóm M, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình nay là xã L, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh **Nguyễn Văn Q**. Sinh năm 1989. HKTT: Thôn Ngô X, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh **Triệu Văn Q**. Sinh năm 1998. HKTT: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh **Lò Xuân Q**. Sinh năm 2005. HKTT: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Lai Châu nay là xã H tỉnh Lai Châu.

6. Anh **Ngô Văn D**. Sinh năm 1992. HKTT: Xóm 6B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nay là xã H, tỉnh Ninh Bình.

(Anh T, anh T, anh Q, anh Q, anh Q, anh D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C là bạn xã hội, do không có nghề nghiệp ổn định nên T đã rủ C xuống Hà Nội với mục đích đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. C và Tr bàn bạc thống nhất Tr sẽ chở C đi các tuyến phố trên địa bàn thành

phố Hà Nội đến khu vực nào thấy vắng người Tr sẽ dừng xe phía ngoài để quan sát, cảnh giới còn C đi vào trộm cắp tài sản. Tại Hà Nội Tr và C thuê trọ tại số nhà 88 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phường C, thành phố Hà Nội). Khoảng 01h00 ngày 27/5/2025, Tr điều khiển xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát 36B3-340.55 màu trắng chở C đi từ phòng trọ đến nhiều tuyến phố để đtrộm cắp tài sản. Khi đi đến đầu ngõ 424 Â, phường N, quận T, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội), Tr dừng xe đứng ở đầu ngõ còn C đi bộ một mình vào trong ngõ để trộm cắp tài sản. Khi C đi đến trước cửa nhà số 9 ngõ 424 Â thấy cửa cổng không khóa nên C liền mở cửa đi vào bên trong. Đi được khoảng 10 mét, C phát hiện cửa một phòng trọ chỉ khép hờ, C mở cửa đi vào trong phòng. C thấy có 03 người gồm: anh Nguyễn Văn T, Sinh năm 1991, HKTT Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh); anh Vũ Anh T, Sinh năm 2003, HKTT Xóm M, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình (nay là xã L, tỉnh Phú Thọ); anh Nguyễn Văn Q, Sinh năm 1989, HKTT Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh) đang nằm ngủ trên giường. C phát hiện trên bàn ở đầu giường ngủ có để 01 chiếc laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng, số IMEI: M8NRCX066231347 và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen. C đã lấy chiếc điện thoại di động và chiếc laptop để trên bàn. Sau đó, C thấy phía cuối giường có chiếc dây sạc điện thoại màu trắng, C nhấc lên thì thấy có một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax màu xám đang cắm sạc. C lấy luôn chiếc điện thoại này rồi cất cùng với chiếc điện thoại vừa trộm cắp được trước đó vào trong túi quần bên trái còn chiếc laptop C kẹp vào nách bên phải. C tiếp tục quan sát thấy 01 chiếc ví da màu đen trên nóc tủ lạnh nên C lấy luôn chiếc ví rồi đi ra ngoài. C mang số tài sản trộm cắp được ra đầu ngõ 424 Â gặp Tr. C và Tr thấy đã quá khuya nên thống nhất sẽ lang thang trên đường, đợi đến sáng thì về phòng trọ để tránh sự chú ý của mọi người. C kiểm tra bên trong chiếc ví vừa trộm cắp được thấy ngoài giấy tờ còn có số tiền mặt là 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) nên C đưa cho Tr 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) và giữ lại 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 05h sáng cùng ngày, Tr chở C đi về nhà trọ tại số 88 P để nghỉ ngơi.

Đến khoảng 10h00 ngày 27/5/2025, các anh Nguyễn Văn T, anh Vũ Anh T và anh Nguyễn Văn Q đã đến Công an phường N để trình báo sự việc bị kẻ gian trộm cắp tài sản gồm:

Anh Nguyễn Văn T bị mất trộm tài sản gồm:

- 01 chiếc ví da màu đen bên trong có: 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T; 01giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Văn T; 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang BKS 99D1- 106.04 mang tên Nguyễn Văn K; Số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Anh Vũ Anh T bị mất gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng, số IMEI: M8NRCX066231347.

Anh Nguyễn Văn Q bị mất gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng.

Quá trình làm việc tại Công an phường N, anh Q cung cấp cho cơ quan công an thông tin qua ứng dụng định vị điện thoại của chiếc điện thoại hiệu Iphone 15 Promax

màu xám đang thể hiện chiếc điện thoại ở khu vực gần nhà số 88 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Phòng cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã phối hợp với Công an phường N tiến hành rà soát tại khu vực xung quanh nhà số 88 P. Đến khoảng 11h30 cùng ngày 27/05/2025, Công an phường N phát hiện Trần Văn C có mang theo có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng, số IMEI: M8NRCX066231347 giống với mô tả mà anh T, anh T, anh Q trình báo bị trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành bắt giữ và đưa C về trụ sở Công an phường để tiếp tục làm việc.

Thu giữ của Trần Văn C:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng
- 01 chiếc laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng, số IMEI: M8NRCX066231347
- 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 01 Căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe ô tô; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 thẻ ngân hàng tất cả đều mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang BKS 99D1- 106.04 mang tên Nguyễn Văn K;
- 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu trắng được dán viền xung quanh và mặt sau điện thoại bằng giấy đề can màu đen đã qua sử dụng
- 01 điện thoại di động Iphone XS 64GB màu đen đã qua sử dụng
- 01 điện thoại đi động HUAWEI màu đen cũ không sử dụng được
- 01 điện thoại đi động Sam Sung Galaxy A20 màu xanh dương qua sử dụng.

Ngày 28/5/2025, Trần Văn C bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 4578 ngày 28/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội.

Khoảng 16h00 ngày 27/5/2025, trong quá trình tuần tra địa bàn, Phòng cảnh sát hình sự, Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường N phát hiện Nguyễn Đức Tr tại khu vực phố T, phường N, quận T, Hà Nội nay là phường H, thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã đưa Tr về Công an phường N để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường, Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Trần Văn C.

Thu giữ của Nguyễn Đức Tr:

- 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức Tr;
- 01 đăng ký xe mô tô số 204419 của chiếc xe máy hiệu Honda Wave BKS: 36B3 – 340.55 mang tên Bùi Văn A;
- 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B3 – 340.55, số khung: DY110473, số máy: 12E5110605 đã qua sử dụng;
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng;
- Tiền mặt: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Tr tại số 88 P, phường M, quận N cũ (nay là phường C, thành phố Hà Nội). Quá trình khám xét đã thu giữ vật chứng như sau:

- Số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 28/5/2025, Nguyễn Đức Tr bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 4577 ngày 28/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội.

Quá trình đấu tranh mở rộng điều tra, Trần Văn C, Nguyễn Đức Tr khai nhận ngoài việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên thì C và T còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

+ Vụ thứ nhất: Vào lúc nửa đêm ngày 17/5/2025, T điều khiển xe máy mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát 36B3-340.55 màu trắng chở C đến khu vực đầu ngõ 180 T, phường T, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội). Trọng đứng ở đầu ngõ để cảnh giới, còn C đi vào trong ngõ tìm nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi C đi đến nhà số 3 ngõ 43 ngách 52/2 C, phường T, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội) phát hiện thấy có một phòng trọ cửa hé mở, trong phòng có ánh đèn ngủ. C đi vào trong phòng thấy trên giường có anh Ngô Văn D (Sinh năm 1992 – HKTT Xóm 6B, xã H, huyện H, tỉnh N (nay là xã H, tỉnh Ninh Bình) đang ngủ. C phát hiện thấy trên đầu giường có 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS 64GB màu đen và 01 điện thoại đi động HUAWEI màu đen. C đã lấy trộm hai chiếc điện thoại rồi đi ra ngoài cùng T tẩu thoát.

Cơ quan điều tra đã xác định được người bị mất trộm tài sản là anh Ngô Văn D (Sinh năm 1992 – HKTT Xóm 6B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (nay là xã H, tỉnh Ninh Bình). Anh D có đơn trình báo bị mất trộm 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS 64GB màu đen và 01 điện thoại đi động HUAWEI màu đen.

+ Vụ thứ hai: Vào nửa đêm ngày 24/5/2025, T điều khiển xe máy mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát 36B3-340.55 màu trắng chở C đến đầu ngõ 320 X, phường X, N, Hà Nội nay là phường X, thành phố Hà Nội. T đứng ở khu vực đầu ngõ cảnh giới, còn C đi vào trong ngõ tìm có nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi C đi đến nhà số 26 hẻm 1 ngách 406/48 X, phường X, Nam Từ Liêm thì thấy có một dãy phòng trọ nên C mở của đi vào. C phát hiện thấy một phòng trọ cửa mở hé, trong phòng có ánh đèn ngủ. C mở cửa đi vào trong phòng thấy có 02 chiếc đệm có hai anh Triệu Văn Q (Sinh năm 1998 – HKTT Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên) và anh Lò Xuân Q (Sinh năm 2005 – HKTT Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Lai Châu (nay là xã H tỉnh Lai Châu) đang ngủ, trên đầu mỗi chiếc đệm C nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động. C liền lấy trộm cả 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu trắng và 01 điện thoại đi động Sam Sung Galaxy A20 màu xanh dương rồi đi ra chỗ Tr chờ để tẩu thoát.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được người bị mất trộm tài sản là anh Triệu Văn Q (Sinh năm 1998 – HKTT Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên), anh Q trình báo bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương và anh Lò Xuân Q (Sinh năm 2005 – HKTT Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Lai Châu (nay là xã H, tỉnh Lai Châu), anh Q có đơn trình báo về việc bị trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 06/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - UBND quận T thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu xám, đã qua sử dụng có giá trị 20.000.000 đồng;

- 01 chiếc Laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506 HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng có giá trị: 11.000.000 đồng;

- 01 chiếc ví bằng da màu đen, đã qua sử dụng không có đủ căn cứ để định giá;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS64GB màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, đã qua sử dụng, hiện không sử dụng được có giá trị 100.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương, đã qua sử dụng có giá trị 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 59.200.000 đồng (Năm mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài sản cho người bị hại, cụ thể:

- Trao trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc Laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506 HCB – HN141T màu xám, đã qua sử dụng cho anh Vũ Anh T.

- Trao trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu xám, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn Q.

- Trao trả 01 chiếc ví bằng da màu đen, đã qua sử dụng bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng tất cả đều mang tên Nguyễn Văn T; 01 đăng ký xe mô tô BKS 99D1- 106.04 mang tên Nguyễn Văn K và 3.300.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T.

- Trao trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu trắng, đã qua sử dụng cho anh Lò Xuân Q.

- Trao trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS64GB màu đen, đã qua sử dụng và 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, đã qua sử dụng cho anh Ngô Văn D.

- Trao trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương, đã qua sử dụng cho anh Triệu Văn Q.

Đối với đăng ký xe mô tô mang BKS 99D1- 106.04 mang tên Nguyễn Văn K, SN: 1983, ĐKNKTT: Ngô X, Long C, Yên P, Bắc Ninh(nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh) là anh trai ruột của anh T. Anh K đã mua xe máy nhãn hiệu Honda Airblade và đăng ký BKS 99D1- 106.04 vào tháng 01/2023. Sau một thời gian sử dụng anh K đã bán lại chiếc xe máy trên cho em trai là anh Nguyễn Văn T.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B3 – 340.55, số khung: DY110473, số máy: 12E5110605 đã qua sử dụng cùng với đăng ký xe mang tên Bùi Văn Ă, SN: 1962, ĐKNKTT: thôn B, Mậu L, Như T, Thanh Hóa mà cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Văn T. Tiến hành xác minh anh Bùi Văn A đã mua và đăng ký chiếc xe máy trên vào tháng 10/2023. Sau một thời gian sử dụng đến tháng 6/2024, anh A bán chiếc máy xe trên cho anh Mai Văn C, SN: 1884, ĐKNKTT: tổ dân

phố 2, Mễ Trì T, phường M, quận N, Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội). Đến tháng 12/2024, anh C đã bán chiếc xe máy trên cho Nguyễn Đức Tr.

Đối với việc bồi thường dân sự: anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Văn T, anh Vũ Anh T, anh Ngô Văn D, Anh Lò Xuân Q, anh Triệu Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đã truy tố Nguyễn Đức Tr, Trần Văn C tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Tr, Trần Văn Ch tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn C với mức án từ 30 tháng đến 42 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do các bị hại không có yêu cầu. Đề nghị tịch thu xung công Nhà nước xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B3 – 340.55, số khung: DY110473, số máy: 12E5110605 đã qua sử dụng cùng với đăng ký xe mang tên Bùi Văn A, 01 giấy bán xe viết tay bên bán là Mai Văn C do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của bị cáo Tr, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu đen do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của các bị cáo. Đề nghị trả lại cho bị cáo Trọng: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức Tr;

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, các bị cáo được nói lời sau cùng, các bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người bị hại - anh T, anh T, anh Q, anh Q, anh Q, anh D có ý kiến xin được vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt các bị hại theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Đêm ngày 17/5/2025, tại nhà số 3 ngõ 43 ngách 52/2 C, phường T, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội), Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS64GB màu đen, đã qua sử dụng và 01chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, đã qua sử dụng của anh Ngô Văn D, trị giá tài sản là 3.100.000 đồng.

Tiếp đến đêm ngày 24/5/2025, tại nhà số 26 hẻm 1 ngách 406/48 Xuân P, phường X, N, Hà Nội (nay là phường X, thành phố Hà Nội), Nguyễn Đức Trr và Trần Văn C đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu trắng, đã qua sử dụng của anh Lò Xuân Q và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương của anh Triệu Văn Q, tài sản trị giá 20.600.000 đồng.

Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 27/5/2025, tại nhà số 9 ngõ 424 Â, phường N, quận T, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội) Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn T gồm: 01 chiếc ví bằng da màu đen, đã qua sử dụng bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng tất cả đều mang tên Nguyễn Văn T, 01 đăng ký xe mô tô BKS 99D1- 106.04 mang tên Nguyễn Văn K và 3.300.000 đồng; trộm cắp của anh Vũ Anh T gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc Laptop hiệu Asus TUF Gaming F15 FX506 HCB – HN141T màu xám; trộm cắp của anh Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax 256GB màu xám. Trị giá tài sản là 38.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C chiếm đoạt được là 62.500.000 đồng, tài sản đã được thu hồi, trao trả cho bị hại.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi Trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm nhưng không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên cố ý thực hiện, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Đức Tr và Trần Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Tr là kẻ chủ mưu đồng thời cùng bị cáo C cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Các Bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên, Bị cáo C bị áp dụng tình tiết tái phạm.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục

thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Dân sự: Các Bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[8] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B3 – 340.55, số khung: DY110473, số máy: 12E5110605 đã qua sử dụng cùng với đăng ký xe mang tên Bùi Văn A do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của bị cáo T. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của các bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 01 giấy bán xe viết tay bên bán là Mai Văn C và 02 sim điện thoại. Trả lại cho bị cáo Tr: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức Tr;

[9] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố: NGUYỄN ĐỨC TR, TRẦN VĂN C phạm tội Trộm cắp tài sản**.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS; Điều 38; Điều 17; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự.

2.1.Xử phạt: **NGUYỄN ĐỨC TR 28 (HAI MƯƠI TÁM) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2025.

3. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS; Điều 38; Điều 17; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự.

3.1.Xử phạt: **TRẦN VĂN C 32 (BA MƯƠI HAI) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2025.

4. Áp dụng:

- Điều 106, 135, 136, khoản 5 Điều 328, Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

5. Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B3 – 340.55, số khung: DY110473, số máy: 12E5110605 đã qua sử dụng cùng với đăng ký xe mang tên Bùi Văn A do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của bị cáo Tr. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02

điện thoại gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen do liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ của các bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 01 giấy bán xe viết tay bên bán là Mai Văn C và 02 sim điện thoại. Trả lại cho bị cáo Tr: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức Tr;

Số vật chứng trên hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 18/9/2025, Biên bản làm việc ngày 29/9/2025.

6. Về Dân sự: Các Bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

7. Án phí: Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT CATP Hà Nội;
- Phòng THA khu vực 1 – Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Sơ Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBND xã V;
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ